

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-PT-CTN

Ngày 17-7-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung D

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLPT-HS-CTN-YB ngày 20 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST-CTN ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Văn D** sinh ngày 03 tháng 5 năm 1989 tại huyện VY, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: tổ 10, thị trấn MA, huyện VY, tỉnh Yên Bái (nay là xã MA, tỉnh Lào Cai); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Vũ Thị I; vợ là Trần Thị H sinh năm 1994, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Trong vụ án còn bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn D là người lái xe thuê cho Đỗ Ngọc H1.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-11-2024, Phạm Văn D điều khiển xe ô tô có biển kiểm soát 99C-183.28 của Đỗ Ngọc H1 chở cát đi từ bến cát Vĩnh Thôn

thuộc xã Tân Hợp, huyện VY, tỉnh Yên Bái đến thôn KB, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô đến Km58+50 đường Tỉnh lộ 163 thuộc địa phận thôn An Khang, xã ĐA, huyện VY, tỉnh Yên Bái, là đoạn đường đang xuống dốc và vòng cua từ trái sang phải theo hướng Yên Bái - Khe Sang, D quan sát phía trước cùng chiều với xe ô tô D điều khiển là xe đạp điện do cháu Võ Thị Ngọc A điều khiển, phía sau chở theo cháu Nguyễn Gia P đang đi ở khu vực giáp mép đường bên phải theo hướng Yên Bái-Khe Sang. Tại khúc cua bị che khuất tầm nhìn, khi D điều khiển xe ô tô vượt qua xe đạp điện do cháu A điều khiển thì phát hiện phía trước có xe mô tô đang di chuyển ngược chiều, nên D đánh lái sang phải về phần đường của mình, dẫn đến mặt ngoài chắn bùn phía trước bên phải của xe ô tô va quệt vào mặt ngoài tay nâng bên trái của xe đạp điện, khiến chiếc xe đạp điện bị đổ nghiêng sang trái, cháu Võ Thị Ngọc A và cháu Nguyễn Gia P bị ngã ra đường. Cùng lúc đó, bánh sau phía ngoài bên phải xe ô tô do D điều khiển đi tới chèn qua 1/3 thân xe phía sau của xe đạp điện và chèn qua phần chân phải của cháu P. Hậu quả là cháu Nguyễn Gia P tử vong.

Tại Kết luận giám định tử thi số 21/KLGĐTT-TTPY-VY ngày 13-11-2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Yên Bái đối với Nguyễn Gia P như sau:

- Chân phải: Xương đùi gãy, vùng cung đùi có vết thương rách da kích thước 16 x 02cm bộc lộ cơ sâu vào cổ xương đùi và xương chân phải, lóc da. Sườn bên trái có vết thương dài 04cm.

- Chân trái: Từ mặt ngoài cánh chậu xuống đến gối có vết thương rách da kích thước dài 33cm, rộng 15cm vào đến xương cánh chậu và xương đùi; gãy vỡ xương cánh chậu, gãy xương đùi.

- Kết luận: Sock đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Tại các biên bản thử ma túy, biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập tại hiện trường xác định Phạm Văn D không sử dụng các chất ma túy; không có nồng độ cồn trong hơi thở và có giấy phép lái xe theo quy định.

Quá trình điều tra Phạm Văn D đã bồi thường cho gia đình cháu Nguyễn Gia P số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình cháu Võ Thị Ngọc A số tiền 16.000.000 đồng. Gia đình cháu P và gia đình cháu A không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Văn D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST-CTN ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 22-4-2025, bị cáo Phạm Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Văn D thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng. Bị cáo đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST-CTN ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Phạm Văn D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-11-2024, tại Km58+50 đường Tỉnh lộ 163 thuộc địa phận thôn An Khang, xã ĐA, huyện VY, tỉnh Yên Bái, Phạm Văn D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 99C-183.28 vượt xe tại khúc cua che khuất tầm nhìn và có phương tiện đi ngược chiều, nên đâm va vào xe đạp điện do cháu Võ Ngọc A điều khiển, chở sau là cháu Nguyễn Gia P đang đi ở khu vực giáp mép đường bên phải cùng chiều đi của D, khiến chiếc xe đạp điện bị đổ nghiêng sang trái, cháu A và cháu P bị ngã ra đường, rồi bị bánh sau phía ngoài bên phải xe ô tô do D điều khiển chèn qua phần chân phải của cháu P. Hậu quả là cháu Nguyễn Gia P tử vong do Sock đá chấn thương. Hành vi của bị cáo D điều khiển xe ô tô vượt xe trong trường hợp không được phép vượt, đã vi phạm điểm c khoản 5 Luật Giao thông đường bộ gây chết người. Do đó, Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Phạm Văn D về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét Bản án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội đối với người dưới 16 tuổi quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không chính xác, bởi lẽ tình tiết tăng nặng này chỉ áp dụng đối với trường hợp phạm tội do lỗi cố ý theo hướng dẫn tại khoản 2 Nghị quyết số: 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12-5-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn D, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân của bị cáo và đã xem xét áp dụng đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo là thoả đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Trong giai đoạn phúc thẩm, gia đình các bị hại tiếp tục có đơn xin cho giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm, đây là những tình tiết mới thể hiện bị cáo thực sự ăn năn hối cải, ý thức khắc phục lỗi lầm. Xét bị cáo là người lương thiện, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo Phạm Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST-CTN ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn D 02 (Hai) năm tù

cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 17-7-2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã MA, tỉnh Lào Cai quản lý, giáo dục. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa PT- TANDTC tại Hà Nội;
- Viện PT-VKSNDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- TAND Khu vực 3- Lào Cai (2);
- VKSND Khu vực 3- Lào Cai;
- Cq CSĐT- CA tỉnh Lào Cai;
- Cq THAHS-CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã MA, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (TN);
- Lưu: HS(2), TA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng